TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2018/HSST.
Ngày: 30/10/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC - TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thúy
- *Hội thẩm nhân dân:* - Bà Trịnh Thị Mai Hương
  - Ông Nguyễn Ngọc Khanh
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Ông Khuất Cao Hoàng – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tò*a: Ông Võ Danh - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 54/2018/HSST ngày 24/9/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh năm: 1983 tại BRVT; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: ấp 02, xã HB, huyện XM, tỉnh BRVT; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Thành C, sinh năm: 1959 và bà Châu Bích L (chết).

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 14/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu ra quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thời hạn 14 tháng, theo quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc số: 118/2016/QĐ-TA.

Nhân thân:

- Ngày 24/02/2000, Nguyễn Thành L bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đưa vào trường giáo dưỡng số 4 xã Xuân An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, theo quyết định số: 796/QĐ.UB.

- Ngày 12/4/2002, Nguyễn Thành L bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đưa vào cơ sở giáo dục tại xã Huy Khiêm, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận, theo quyết định số: 2681/QĐ.UB.

- Ngày 21/12/2015, Nguyễn Thành L bị ủy ban nhân dân xã Hòa Bình huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 57/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo Long hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuyên Mộc (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* Người bị hại: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1988 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 5, xã HB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

* Người làm chứng: ông Nguyễn Ngọc Nam, sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 9, ấp 8, xã HB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 06/6/2018, bị cáo Nguyễn Thành L trú tại ấp 02, xã HB, huyện XM, tỉnh BRVT, bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khi phát hiện xe mô tô hiệu Honda, loại xe Ware màu xanh-đen-bạc biển kiểm soát 72G1 - 38276, số máy: HC12E7203920, số khung: 1259FY203858 của bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1988; trú tại: ấp 5, xã HB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đang dựng gần khu vực chợ Hòa Bình không có người trông coi, bị cáo Long đã lén lụt ngồi lên xe và đẩy xe về hướng cuối chợ thì bị người dân phát hiện, tri hô. Lúc này bị cáo Long đẩy nhanh xe ra khu vực đường giao thông nông thôn thuộc tổ 6, ấp 4, xã Hòa Bình, bị cáo vừa đi vừa dùng kéo mang theo để mở khóa nhưng không được và mũi kéo bị gãy trong ổ khóa xe, bị cáo tiếp tục đẩy xe vào cuối hẽm và giấu xe rồi đi bộ ra đường thì bị bắt giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG ngày 25/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuyên Mộc, kết luận tại thời điểm xảy ra vụ án giá trị thiệt hại tài sản đối với xe mô tô hiệu Honda, loại xe Ware màu xanh-đen-bạc biển kiểm soát 72G1-38276 là: 13.150.000đ (mười ba triệu, một trăm năm mươi ngàn đồng).

Vật chứng trong vụ án bao gồm: xe mô tô hiệu Honda, loại xe Ware màu xanh -đen-bạc biển kiểm soát 72G1-38276, số máy: HC12E7203920, số khung: 1259FY203858 do bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1988; trú tại: ấp 5, xã HB, huyện XM, tỉnh BRVT đứng tên.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc đã trả lại tài sản cho bà Nguyễn Thị N. Sau khi nhận lại tài sản bà Nguyệt không có ý kiến và yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS-XM ngày 19/9/2018 của VKSND huyện Xuyên Mộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015; điểm i, s khoản 1 Điều 51 xử phạt bị cáo từ 10 đến 12 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại không tranh luận gì thêm chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của người bị hại và người làm chứng, thể hiện:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 06/6/2018, bị cáo Nguyễn Thành L đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại xe Ware màu xanh-đen-bạc biển kiểm soát 72G1 - 38276, số máy: HC12E7203920, số khung: 1259FY203858 của bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1988; trú tại: ấp 5, xã HB, huyện XM, tỉnh BRVT.

Việc cố ý, lén lút, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại để trộm cắp tài sản, với giá trị tài sản chiếm đoạt là có giá trị 13.150.000đ (mười ba triệu, một trăm năm mươi ngàn đồng) đã đủ cơ sở khẳng định: hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không bị khiếm khuyết về thể chất, tinh thần nhưng bị cáo tham lam, tư lợi, lười biếng lao động, muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác, bị cáo đã cố ý, lén lút, lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản nhằm thu lợi bất chính, phục vụ nhu cầu bản thân nên đã đi vào con đường phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Mặc dù bị cáo có 01 tiền sự, 02 lần bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đưa đi trường giáo dưỡng và cơ sở giáo dục vào năm 2000 và 2002; bị Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính nhưng không phải về hành vi trộm cắp tài sản, nên trong vụ án này không xem đây là tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, cũng cần xem xét đây là tình tiết, bị cáo có nhân thân xấu khi lượng hình.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để bị cáo thấy được tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bà Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

Vật chứng trong vụ án đã xử lý xong nên hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thành L phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L **12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2018.

Trách nhiệm dân sự: Xong.

Về vật chứng: Vật chứng trong vụ án đã xử lý xong nên hội đồng xét xử không xem xét

Về án phí: Áp dụng Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**